

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 964/2018/HC-PT
Ngày: 29/10 /2018
V/v khiếu kiện quyết định hành
chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại
về tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Phụng.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Minh Hiếu.
2. Bà Mai Thị Thanh Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc Sương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 10/2018/TLPT-HC ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận Z bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 7239/2018/QĐ-PT ngày 11 tháng 9 năm 2018 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 8157/2018/QĐPT-HC ngày 04 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Ng, sinh năm 1935;

Địa chỉ: x, đường Trường Chinh, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn H, sinh năm 1961 (có mặt);

Địa chỉ: x, đường Trường Chinh, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Quận Z;

Địa chỉ: y, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Z (Giấy ủy quyền số 916/QĐ-UBND ngày 09/9/2016) (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận Z:

Ông Thân Thế H – Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận Z (vắng mặt).

Ông Võ Tấn K – Phó Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận Z (vắng mặt).

3. *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Ng - người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/01/2016, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai, biên bản đối thoại và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn H trình bày:

Theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 41482; quyền số 12 TP/CC/SCC/HĐGD ngày 26 tháng 02 năm 2007, tháng 12 năm 2007, Ông Nguyễn Ng có nhận chuyển nhượng từ vợ chồng ông Huỳnh Văn M và bà Huỳnh Thị Thu V căn nhà đất tại số ab/c, khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích đất ở được công nhận là 125,2m² thuộc thửa số 117-1, tờ bản đồ số 3B (Sơ đồ nền), phần nhà có diện tích 65,2m², thuộc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 và Ông Nguyễn Ng đã đăng ký thay đổi chủ sử dụng số 232/TTN ngày 04 tháng 3 năm 2008.

Ngày 30 tháng 9 năm 2008, Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 về việc tạm ngưng thi công xây dựng công trình nhà ở theo giấy phép xây dựng tạm số 2054/GPXDT-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2008 mà ông đã được Ủy ban nhân dân Quận Z cấp để xây dựng nhà trên phần đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003.

Ngày 16 tháng 6 năm 2015, Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT với nội dung: Tạm ngưng giải quyết các thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất và cấp phép xây dựng đối với phần đất thuộc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ký ngày 31 tháng 12 năm 2003 đứng tên ông Huỳnh Văn M và bà Huỳnh Thị Thu V (đăng ký thay đổi chủ sử dụng là Ông Nguyễn Ng), đất thuộc phường Tân Thới Nhất, Quận Z.

Ông Nguyễn Ng cho rằng các văn bản này không cho ông thực hiện các quyền của người sử dụng đất là không đúng pháp luật, gây thiệt hại cho ông nên ông Ng yêu cầu Tòa tuyên hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 và Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z. Đồng thời, ông cũng yêu cầu bồi thường

thiệt hại khi bị tạm ngưng xây dựng khi Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành các văn bản nêu trên, với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Khoản tiền này bao gồm:

- Tiền thuê vẽ bản thiết kế và dự toán công trình: 10.000.000 đồng.
- Tiền đã ứng trước cho nhà thầu thi công và mua vật tư xây dựng căn nhà nhưng do đình chỉ xây dựng nên phải hủy hợp đồng: 40.000.000 đồng.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018, Tòa án nhân dân Quận Z tuyên xử:

Không chấp nhận nội dung khởi kiện của Ông Nguyễn Ng yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015; Bác yêu cầu đòi bồi thường số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng của Ông Nguyễn Ng đối với Ủy ban nhân dân Quận Z; Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Ng đối với yêu cầu Tòa tuyên hủy Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/4/2018, người khởi kiện Ông Nguyễn Ng kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện Ông Nguyễn Ng có ông Nguyễn H là người đại diện hợp pháp vẫn giữ yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận Z, Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z và yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Người bị kiện là Ủy ban nhân dân Quận Z gồm đại diện ủy quyền của Ủy ban nhân dân Quận Z và những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận Z đã có văn bản đề nghị Tòa xét xử vụ án vắng mặt và sẽ thực hiện theo quyết định, bản án của Tòa án.

Ủy ban nhân dân Quận Z và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân Quận Z có các Văn bản ý kiến số 1806/TNMT – PC ngày 03/10/2018 và Văn bản số 8175/UBND TNMT ngày 26/10/2018 có nội dung trình bày: Nguồn gốc đất do gia tộc để lại cho các chi trong họ của bà Lê Thị Xích, mỗi hộ phải chừa ra 4m để làm đường đi chung từ năm 1975. Ủy ban nhân dân Quận Z không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại của 38 hộ dân đang sử dụng lối đi trên phần đất đã được Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003. Do việc Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận nêu trên có thiếu sót về trình tự thủ tục niêm yết công khai, phần đất có diện tích 55,5m² thể hiện theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 41746/ĐDBĐ-VPQ12 ngày 10 tháng 7 năm 2012 do Trung tâm đo đạc bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và

Mọi trường lập ngày 10/7/2012 thuộc Giấy chứng nhận nêu trên là đường đi chung nhưng được cấp giấy chứng nhận là chưa chính xác. Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 là đúng quy định pháp luật. Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai và Khoản 5, khoản 6 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Ủy ban nhân dân Quận Z kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo hướng hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng trong giai đoạn phúc thẩm: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Tại phiên tòa phúc thẩm cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính; các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về yêu cầu kháng cáo của Ông Nguyễn Ng:

Căn cứ đơn khởi kiện của Ông Nguyễn Ng yêu cầu hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015, Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z và yêu cầu bồi thường thiệt hại khi bị tạm ngưng xây dựng, không có yêu cầu khiếu kiện đối với việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 do Ủy ban nhân dân Quận Z cấp nhưng Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận Z lại xác định loại kiện là “khiếu kiện quyết định hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” là không đúng.

Căn cứ vào các Công văn số 38/UBND-VP ngày 15/01/2010; Công văn số 54/UBND-VP ngày 23/02/2012 và Công văn số 126/UBND-VP ngày 13/3/2013 của Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận Z thể hiện có 32 hộ dân thuộc tổ dân phố 69, khu phố 6, phường Tân Thới Nhất, Quận Z đã có họp tổ dân phố và thông qua Ủy ban nhân dân phường để đề đạt ý kiến của mình đối với trường hợp Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 và Giấy phép xây dựng tạm số 2054/GPXD-TB-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2008 cho hộ ông Ng làm ảnh hưởng đến lối đi chung (đã có từ trước năm 1975) của 32 hộ dân. Do xác định loại kiện sai như nêu trên, dẫn đến việc Tòa án Quận Z trong suốt quá trình giải quyết vụ án đã không yêu cầu 32 hộ dân cử đại diện và đưa Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất nêu trên vào tham gia tố tụng trong vụ án để làm rõ ý kiến của Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất đã xác nhận tình trạng đất như thế nào trong quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 và

giấy phép xây dựng tạm cho ông Ng. Đồng thời làm rõ ý kiến của người dân khi giải quyết hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 thì ông Ng có quyền thực hiện các quyền của người sử dụng đất đã được Luật đất đai quy định tại Điều 5, Điều 167, Điều 168 và Điều 188 sẽ làm ảnh hưởng đến phần đất mà Ủy ban nhân dân Quận Z xác định đó là lối đi chung của 32 hộ dân đã được cấp sai cho hộ ông Ng. Như vậy Tòa án nhân dân Quận Z đã không đưa người liên quan vào tham gia tố tụng là không thực hiện đúng quy định tại khoản 10 Điều 3, Điều 27 Luật tố tụng hành chính năm 2015, là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận nội dung kháng cáo của Ông Nguyễn Ng. Hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận Z và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận Z xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thấy:

Về tố tụng:

Đại diện ủy quyền của người bị kiện là Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Z và những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là Ông Thân Thế H – Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận Z và ông Võ Tấn K – Phó Trưởng Phòng Quản lý đô thị Quận Z có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt, nên căn cứ Điều 157, 158 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Tòa tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

Về yêu cầu kháng cáo của Ông Nguyễn Ng, Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Về loại việc kiện, cấp sơ thẩm ghi nhận tại phần đầu bản án là loại việc khiếu kiện quyết định hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có sai sót nên cần sửa lại là loại việc khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

2. Về nội dung kháng cáo của Ông Nguyễn Ng:

Đối với yêu cầu hủy Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z, tại cấp sơ thẩm xác định Ông Nguyễn Ng khởi kiện yêu cầu hủy công văn này khi đã hết thời hiệu nên cấp sơ thẩm đình chỉ việc giải quyết yêu cầu khởi kiện này, đồng thời bác yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng do Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành văn bản số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn H xác định Ông Nguyễn Ng nhận Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 vào đầu năm 2009, không có

kiếu nại Ủy ban nhân dân Quận Z cho đến ngày khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận Z. Đồng thời đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng do Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành văn bản số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008, do Ông Nguyễn Ng không cung cấp tài liệu gì chứng minh cho thiệt hại này, nên không có cơ sở xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần giữ nguyên phần quyết định của cấp sơ thẩm là đình chỉ yêu cầu khởi kiện hủy Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z và bác yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu) của Ông Nguyễn Ng.

Xét thấy đối với yêu cầu hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận Z về việc tạm ngưng việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất đối với Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003.

Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 do ông Huỳnh Văn M và bà Huỳnh Thị Thu V đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04/3/2008 đăng ký thay đổi chủ sở hữu là Ông Nguyễn Ng (theo Hợp đồng chuyển nhượng được Phòng công chứng số 5 chứng nhận số 41482 ngày 26/12/2007). Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 về việc tạm ngưng thực hiện các quyền của người sử dụng đất đối với Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 với lý do giấy này được cấp không đúng thực tế sử dụng đất, một phần đất là đất đường đi chung có tranh chấp. Hội đồng xét xử nhận thấy việc Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 là không có căn cứ vì theo quy định tại Điều 105, Điều 106 Luật Đất đai năm 2013; Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-Cp ngày 15/5/2014 chỉ quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân trong việc cấp và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, không có quy định pháp luật nào quy định về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân ban hành thông báo tạm ngưng việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất đối với Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở. Hơn nữa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là chứng thư pháp lý để Nhà nước xác nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất hợp pháp của người có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất được quy định tại Khoản 16 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013. Do đó việc Ủy ban nhân dân Quận Z ban hành Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 là không đúng quy định pháp luật.

Trong thời gian tạm ngừng phiên tòa phúc thẩm, Ủy ban nhân dân Quận Z cung cấp các tài liệu như: Biên bản cuộc họp nhân dân ngày 10/12/2008; Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 28/3/2013; Biên bản đối thoại ngày 26/7/2009; Văn bản số 780/UBND ngày 16/10/2018 của Ủy ban nhân dân

phường Tân Thới Nhất; Danh sách thống kê ngày 16/10/2018 của Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận Z có 38 hộ dân đang sử dụng lối đi trên phần đất đã được Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 do ông Huỳnh Văn M và bà Huỳnh Thị Thu V đứng tên chủ sở hữu, đã đăng ký thay đổi chủ sở hữu là Ông Nguyễn Ng. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân Quận Z có Văn bản số 8175/UBND-TNMT ngày 26/10/2018 xác nhận không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại của 38 hộ dân đang sử dụng lối đi trên phần đất đã được Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003. Giả sử có người dân có tranh chấp, có đơn khiếu nại việc Ông Nguyễn Ng sử dụng phần đường đi chung, Ủy ban nhân dân Quận Z nên hướng dẫn người dân khiếu nại đến cơ quan Ủy ban nhân dân có thẩm quyền giải quyết hoặc khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Luật Đất đai.

Đối với kiến nghị của Ủy ban nhân dân Quận Z kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo hướng hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 theo quy định của pháp luật. Xét thấy kiến nghị của Ủy ban nhân dân Quận Z không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận Z với lý do Tòa án nhân dân Quận Z đã xác định loại kiện là “ khiếu kiện quyết định hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” là không đúng, không đưa người liên quan cụ thể là Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất và đại diện của 32 hộ dân vào tham gia tố tụng với tư cách là người liên quan là không thực hiện đúng quy định tại khoản 10 Điều 3, Điều 27 Luật tố tụng hành chính năm 2015, là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là không có căn cứ: Về loại việc kiện, cấp sơ thẩm ghi nhận tại phần đầu bản án là loại việc khiếu kiện quyết định hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có sai sót tuy nhiên theo Thông báo thụ lý vụ kiện số 03/TB-TLVA ngày 25/3/2016, cấp sơ thẩm đã xác định đây là loại kiện “khởi kiện quyết định hành chính” nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy chỉ cần sửa lại. Mặt khác, phía Ủy ban nhân dân Quận Z có Văn bản số 8175/UBND-TNMT ngày 26/10/2018 xác nhận việc Ủy ban nhân dân Quận Z cấp Giấy chứng nhận nêu trên có thiếu sót về trình tự thủ tục niêm yết công khai, phần đất có diện tích 55,5m² thuộc Giấy chứng nhận nêu trên là đường đi chung nhưng được cấp giấy chứng nhận là chưa chính xác. Đồng thời cũng xác định không có đơn tranh chấp hoặc khiếu nại của người dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc làm rõ vai trò của Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất trong việc xác nhận tình trạng đất trước khi cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử

dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003 cũng như cử đại diện của 38 hộ dân vào tham gia tố tụng với tư cách là người có liên quan là không cần thiết. Vì vậy không có cơ sở khi cho rằng cấp sơ thẩm không đưa 38 hộ dân và Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Hơn nữa đối tượng khởi kiện là Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận Z về việc tạm ngưng việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất đối với Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 15283 ngày 31 tháng 12 năm 2003, thông báo này chỉ ảnh hưởng trước nhất là Ông Nguyễn Ng. Trường hợp nếu có người dân tranh chấp, có đơn khiếu nại việc Ông Nguyễn Ng sử dụng phần đường đi chung, những người dân này phải khiếu nại đến cơ quan Ủy ban nhân dân có thẩm quyền giải quyết hoặc khiếu kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của luật đất đai, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

Từ các lập luận nêu trên thấy rằng cần sửa một phần bản án sơ thẩm, hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 Ủy ban nhân dân Quận Z theo hướng chấp nhận một phần kháng cáo của Ông Nguyễn Ng yêu cầu hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận Z là có căn cứ.

Về án phí: Vụ án được thụ lý trước ngày 01/01/2017 nên áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 để tính án phí.

Về án phí sơ thẩm: Do người khởi kiện được chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nên người bị kiện Ủy ban nhân dân Quận Z phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 200.000 đồng. Hoàn lại cho Ông Nguyễn Ng 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hành đã nộp theo Biên lai số 0005128 ngày 23/3/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Z.

Án phí dân sự có giá ngạch đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Ng chịu 2.500.000 đồng án phí sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Ng không phải nộp. Hoàn lại cho Ông Nguyễn Ng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hành đã nộp theo Biên lai số 0036182 ngày 13/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Z.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Sửa bản án sơ thẩm:

1.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Ng.

Hủy Thông báo số 349/TB-UBND-TNMT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Quận Z.

1.2. Bác yêu cầu của Ông Nguyễn Ng đòi Ủy ban nhân dân Quận Z bồi thường số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

1.3. Đình chỉ yêu cầu của Ông Nguyễn Ng yêu cầu Tòa án tuyên hủy Công văn số 2809/UBND-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Quận Z.

2. Về án phí:

1.2. Án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho Ông Nguyễn Ng 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm ông Ng đã nộp theo Biên lai thu số 0005128 ngày 23/3/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí dân sự có giá ngạch đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Ng phải chịu 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Ng không phải nộp. Hoàn lại cho Ông Nguyễn Ng 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm Ông Nguyễn Ng đã nộp theo Biên lai thu số 0036182 ngày 23/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- Tòa án nhân dân Quận Z;
- Chi cục THADS Quận Z;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Phụng